

Số: 2061/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục, hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: số 1078/QĐ-BTP ngày 11/6/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 1079/QĐ-BTP ngày 11/6/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1168 /TTr-STP ngày 14/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

đã được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: số 2129/QĐ-UBND ngày 02/8/2021, số 562/QĐ-UBND ngày 03/3/2023, số 2390/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 và số 3642/QĐ-UBND ngày 03/11/2023.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức thực hiện việc công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp còn hiệu lực trên địa bàn thành phố; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Đài PTTH HP; Báo HP, CD ANHP;
- Công TTĐT TP;
- Các Phòng: KSTTHC, NC&KTGS;
- Lưu: VT, KSTTHC4.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (03 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Quốc tịch			
1.	2.002039	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.
2.	2.002038	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
3.	2.002036	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	



II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP (02 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Quốc tịch			
1.	2.001895	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.
2.	1.005136	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ (CẤP TỈNH) (01 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Hộ tịch			
1.	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (15 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Hộ tịch			
1.	2.000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.
2.	2.000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
3.	1.001766	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
4.	2.000779	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
5.	1.001695	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
6.	1.001669	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
7.	2.000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
8.	2.000748	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
9.	2.002189	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
10.	2.000554	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
11.	2.000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
12.	2.000522	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	



13.	1.000893	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
14.	2.000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
15.	2.000497	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (16 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Hộ tịch			
1.	1.001193	Đăng ký khai sinh	Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.
2.	1.000894	Đăng ký kết hôn	
3.	1.001022	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
4.	1.000689	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	
5.	1.000656	Đăng ký khai tử	
6.	1.003583	Đăng ký khai sinh lưu động	
7.	1.000593	Đăng ký kết hôn lưu động	
8.	1.000419	Đăng ký khai tử lưu động	
9.	1.004837	Đăng ký giám hộ	
10.	1.004845	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
11.	1.004859	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	
12.	1.004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
13.	1.004884	Đăng ký lại khai sinh	
14.	1.004772	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
15.	1.004746	Đăng ký lại kết hôn	
16.	1.005461	Đăng ký lại khai tử	
	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	